

Số: 115/2021/QĐST - HNGĐ

TP. Thanh Hóa, ngày 27 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 150/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trịnh Kim C – Sinh năm 1986.

HKTT: SN P, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Căn hộ B nhà A, chung cư C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Ngô Văn T – Sinh năm 1985.

HKTT: Tiểu khu M, thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Căn hộ B nhà A, chung cư C, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Trịnh Kim C, anh Ngô Văn T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn năm 2011 tại UBND thị trấn V, huyện T, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống với nhau hòa thuận hạnh phúc được một thời gian đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, quan điểm cách sống luôn trái ngược nhau nên vợ chồng thường xuyên có lời qua tiếng lại, dẫn đến không khí trong gia đình luôn nặng nề, căng thẳng, mâu thuẫn triền miên xảy ra và ngày càng trầm trọng. Kể từ tháng 11/2020 anh, chị đã sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của chị C, anh T.

[2] Về con chung: Chị Trịnh Kim C, anh Ngô Văn T có 01 con chung, cháu Ngô Châu Đ – Sinh ngày 01/4/2014. Hai bên thỏa thuận, chị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Châu Đ, anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ. Việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh, chị là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị Trịnh Kim C chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Trịnh Kim C, anh Ngô Văn T.

- Về con chung: Cháu Ngô Châu Đ – Sinh ngày 01/4/2014 là con chung của chị Trịnh Kim C, anh Ngô Văn T. Chị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Châu Đ, anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2021 cho đến khi cháu Đ thành niên.

Anh T có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Kim C phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số 0001826 ngày 30/12 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSNDTP;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn V, huyện T;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào